

Số: 946/QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành chương trình
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội khoá 13;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị định số 01/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 398/QĐ-TTg ngày 31/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2017;

Xét đề nghị của Vụ Trưởng Vụ Tài chính - Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

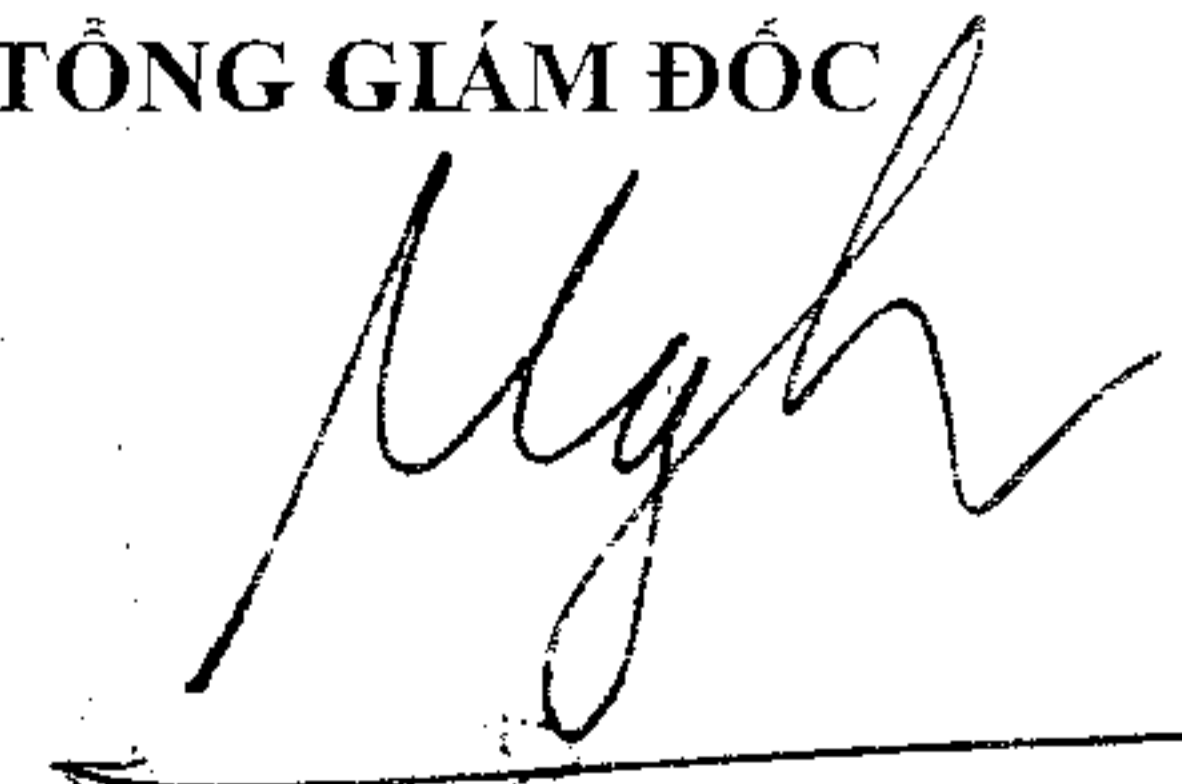
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *././*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Hội đồng quản lý (để b/c);
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó TGD;
- Website BHXH VN; *./*
- Lưu: VT, TCKT (5b). *./*

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Minh

**CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2017
CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 946/QĐ-BHXH
ngày 19 / 6 /2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) trong quản lý, sử dụng tiền, tài sản của Nhà nước, thời gian, lao động; chống trục lợi, lạm dụng quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (BHXH, BHYT, BHTN); tiết kiệm thời gian, chi phí xã hội cho các tổ chức, cá nhân tham gia, thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT, BHTN.

1.2. Nâng cao ý thức THTK, CLP của các đơn vị của công chức, viên chức và người lao động trong Ngành.

1.3. Làm căn cứ để các đơn vị trong Ngành xây dựng chương trình hành động THTK, CLP gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Yêu cầu

2.1. Đẩy mạnh việc THTK, CLP trong năm 2017 để góp phần hoàn thành tốt các chỉ tiêu chủ yếu của ngành BHXH.

2.2. THTK, CLP là trách nhiệm của các đơn vị và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao với các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP và kế hoạch thực hiện cụ thể; gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, gắn kết giữa các đơn vị trong Ngành, giữa các Bộ, ngành, để tạo chuyển biến rõ rệt trong THTK, CLP.

2.3. THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị.

2.4. THTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ

biên giáo dục pháp luật, đồng thời, phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của đơn vị.

2.5. THTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi.

2.6. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách BHXH, BHYT, BHTN đến toàn dân nói chung và người lao động nói riêng để nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu dự toán năm 2017 được Thủ tướng Chính phủ giao, cụ thể:

1.1. Tổng số thu 320.771 tỷ đồng, trong đó:

a) Thu BHXH: 191.392 tỷ đồng

b) Thu BHTN: 12.941 tỷ đồng

c) Thu BHYT: 78.938 tỷ đồng

d) Thu tiền sinh lời của hoạt động đầu tư tài chính: 37.500 tỷ đồng

1.2. Tổng số chi 239.534 tỷ đồng, trong đó:

a) Chi chế độ BHXH từ quỹ BHXH: 127.940 tỷ đồng

c) Chi chế độ BHTN: 8.721 tỷ đồng

d) Chi khám bệnh, chữa bệnh (KCB) BHYT: 91.185 tỷ đồng

d) Chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN: 11.688 tỷ đồng

1.3. Phân đấu số người tham gia BHXH chiếm tỷ lệ 26,8% so với lực lượng lao động tham gia BHXH; số người tham gia BHTN chiếm tỷ lệ 22,4% so với lực lượng lao động; số người tham gia BHYT đạt tỷ lệ 83,2% so với dân số cả nước.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật THTK, CLP và các văn bản về THTK, CLP của Nhà nước.

2.1. Trung tâm Truyền thông chủ trì, BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là BHXH tỉnh), các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam phối hợp:

a) Nâng cao hiệu quả phối hợp với các Bộ, Ngành, tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết, chính sách pháp luật về BHXH, BHYT đến cán bộ và nhân dân trên phạm vi cả nước.

b) BHXH tỉnh đổi mới nội dung và hình thức thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người sử dụng lao động, người lao động và mọi tầng lớp nhân dân; bám sát Chương trình công tác tuyên truyền năm 2017 số 376/Ctr-BHXH ngày 10/02/2017 của BHXH Việt Nam.

2.2. Vụ Pháp chế chủ trì, BHXH tỉnh, các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam phối hợp:

a) Lồng ghép việc phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn các văn bản liên quan đến THTK, CLP như: Luật THTK, CLP; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Quyết định số 824/QĐ-BHXH ngày 25/5/2017 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam ban hành Chương trình tổng thể về THTK, CLP của BHXH Việt Nam giai đoạn 2016-2020; Chương trình THTK, CLP năm 2017 cùng với tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN.

b) Lựa chọn và cập nhật kịp thời nội dung, quy định mới của pháp luật để phổ biến phù hợp với từng đối tượng, hình thức phong phú, đa dạng, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, thiết thực, đảm bảo kết hợp hài hòa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật với hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ, cung cấp thông tin cho tổ chức, cá nhân tham gia và thu hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN.

c) Phối hợp với Liên đoàn Lao động lập hồ sơ khởi kiện đối với các đơn vị có số nợ lớn, nợ kéo dài, công khai thông tin các doanh nghiệp trốn đóng, nợ đọng BHXH trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. THTK, CLP trong công tác quản lý thu BHXH, BHYT, BHTN, tăng cường các biện pháp nhằm giảm nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN

Ban Thu chủ trì, BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

3.1. Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện theo Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 26/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ nhằm thực hiện hiệu quả chính sách BHXH theo quy định của Luật BHXH, Luật Việc làm.

3.2. Nghiên cứu, đề xuất Chính phủ, xem xét, giao các địa phương bổ sung chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH và BHYT vào chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội hàng năm và 5 năm của địa phương.

3.3. Thực hiện các giải pháp mở rộng diện được tham gia và nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách BHXH, mở rộng mạng lưới đại lý thu BHXH tự

nguyên. Triển khai hiệu quả các biện pháp phát triển bền vững đối tượng tham gia BHYT; có giải pháp phù hợp để triển khai BHYT theo hộ gia đình.

3.4. Xây dựng và giao chỉ tiêu giảm nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN cho các đơn vị. Rà soát, phân loại các đơn vị nợ đọng, xây dựng kế hoạch xử lý cụ thể đối với từng đơn vị.

3.5. Thường xuyên đôn đốc các đơn vị sử dụng lao động thu nộp BHXH, BHYT, BHTN theo tháng; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thu nộp BHXH, BHYT, BHTN tại các đơn vị sử dụng lao động nhằm khắc phục tình trạng nợ BHXH, BHYT, BHTN.

3.6. Tăng cường công tác phối hợp với các Bộ, Ngành, cụ thể:

a) Phối hợp với cơ quan Thanh tra, Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, xử lý đối các trường hợp vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN.

b) Phối hợp với cơ quan thi đua khen thưởng, cơ quan Đảng không xét thi đua khen thưởng, không công nhận tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh đối với các đơn vị, doanh nghiệp trốn đóng, nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN.

c) Kết nối thông tin, dữ liệu với các bộ, ngành liên quan để quản lý đơn vị, doanh nghiệp đang hoạt động, thành lập mới; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị chức năng ở địa phương xác định số lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHYT, BHTN để đôn đốc, yêu cầu đơn vị, doanh nghiệp tham gia BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ cho người lao động.

4. Tiết kiệm chống lãng phí trong việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT

4.1. Ban Thực hiện chính sách BHXH chủ trì, các đơn vị có liên quan thuộc BHXH Việt Nam, BHXH tỉnh phối hợp thực hiện

a) Tập trung nghiên cứu, tham gia với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn Luật BHXH, Luật An toàn, vệ sinh lao động và triển khai thực hiện Luật An toàn, vệ sinh lao động. Tham gia góp ý Dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều Bộ Luật lao động năm 2012 nội dung liên quan đến BHXH.

b) Xây dựng hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện thuộc lĩnh vực chính sách BHXH theo quy định của Luật BHXH, Luật Việc làm, Luật An toàn, vệ sinh lao động.

c) Xây dựng văn bản hướng dẫn về điều chỉnh tiền lương, lương hưu, trợ cấp hàng tháng; xây dựng kế hoạch sử dụng phôi Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH.

d) Tăng cường kiểm tra công tác giải quyết chế độ chính sách BHXH, BHTN.

đ) Rà soát, sửa đổi bổ sung Quyết định số 636/QĐ-BHXH ngày 22/4/2016 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về hồ sơ và quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXH.

4.2. Ban Sổ - Thẻ chủ trì, BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

a) Triển khai thực hiện bàn giao sổ BHXH cho người lao động theo quy định của Luật BHXH năm 2014. Phấn đấu đến 31/12/2017 bàn giao 60% tổng số sổ BHXH phải bàn giao cho người lao động.

b) Nghiên cứu, sửa đổi bổ sung các Quyết định về ban hành mẫu sổ BHXH, thẻ BHYT, quy trình quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT; xây dựng kế hoạch và triển khai cấp thẻ BHYT theo mã định danh cho người tham gia BHYT.

4.3. Ban Thực hiện chính sách BHYT chủ trì, Ban Dược và Vật tư y tế, BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

a) Phối hợp với Bộ Y tế: Sửa đổi Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số Điều của Luật BHYT để giải quyết các vướng mắc trong tổ chức thực hiện và phù hợp với khả năng chi trả quỹ BHYT; xây dựng gói dịch vụ y tế cơ bản, phương thức thanh toán BHYT theo định suất và trường hợp bệnh để nâng cao hiệu quả quản lý quỹ BHYT; rà soát, kiến nghị sửa đổi giá dịch vụ KCB BHYT ban hành theo Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Tài chính quy định thống nhất giá dịch vụ KCB BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc đảm bảo tính đúng, tính đủ định mức sử dụng thực tế; xây dựng định mức khám bệnh, giường bệnh và thực hiện dịch vụ kỹ thuật đảm bảo chất lượng KCB.

b) Chủ trì hướng dẫn thanh toán chi phí giường điều trị ban ngày theo hướng dẫn tại Thông tư số 01/2017/TT-BYT ngày 06/3/2017 của Bộ Y tế quy định việc thực hiện hóa trị, xạ trị, hóa trị kết hợp xạ trị ban ngày tại cơ sở KCB. Tiếp tục phối hợp với các Vụ, Cục của Bộ Y tế hoàn thành việc xếp tương đương DVKT và chi phí thực hiện để làm căn cứ thanh toán theo chế độ BHYT; nghiên cứu hướng dẫn cụ thể BHXH tỉnh về việc bổ sung nội dung phụ lục hợp đồng KCB BHYT liên quan đến giường bệnh kê thêm ngoài chỉ tiêu kế hoạch, nhân lực y tế, các máy móc, trang thiết bị xã hội hóa.

c) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, giám định chi phí KCB BHYT, khắc phục tình trạng bội chi quỹ KCB BHYT tại một số địa phương và có biện pháp kiểm soát chặt chẽ, kịp thời phát hiện các sai sót, ngăn ngừa các hành vi lạm dụng quỹ KCB BHYT bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia BHYT.

4.4. Ban Dược và Vật tư y tế chủ trì, BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

a) Phối hợp với Bộ Y tế tham gia xây dựng Thông tư hướng dẫn đấu thầu vật tư y tế (VTYT); Thông tư về tỷ lệ hư hao vị thuốc y học cổ truyền được quỹ BHYT thanh toán; Thông tư về danh mục thuốc thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT... Xây dựng văn bản hướng dẫn sau khi các Thông tư được ban hành.

b) Tham gia thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tham gia đấu thầu thuốc, VTYT tại các cơ sở y tế thuộc bộ, ngành, hướng dẫn tổ chức thực hiện, tăng cường quản lý, kiểm soát việc đấu thầu mua sắm giảm giá thuốc và VTYT để chống lạm dụng, lãng phí, tham nhũng trong sử dụng thanh toán thuốc, VTYT, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn quỹ BHYT.

c) Tổ chức đấu thầu thuốc tập trung quốc gia, mua thuốc phục vụ thuộc lĩnh vực BHYT năm 2016-2017 thực hiện theo Nghị quyết số 59/NQ-CP ngày 07/7/2016 của Chính phủ. Hướng dẫn BHXH các tỉnh, thành phố về quy trình tham gia đấu thầu thuốc. Xác định, công khai giá thuốc trung bình trúng thầu năm 2016, kết quả trúng thầu năm 2016-2017 của các địa phương. Phân tích, kiểm soát kết quả đấu thầu thuốc và thực tế sử dụng.

4.5. Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Bắc chủ trì, BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

a) Hướng dẫn, hỗ trợ BHXH các tỉnh thực hiện giám định điện tử hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí KCB BHYT từ quý 2/2017 tại tất cả các cơ sở KCB BHYT.

b) Tiếp tục phát triển các chức năng giám sát, kiểm soát chi phí KCB của hệ thống thông tin giám định BHYT; xây dựng và phát triển các quy tắc giám định điện tử. Kịp thời hỗ trợ BHXH các tỉnh phân tích, đánh giá chi phí KCB BHYT, các vấn đề cần tập trung giám định, can thiệp.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban thực hiện chính sách BHYT và các Vụ, Cục của Bộ Y tế hoàn thành việc xếp tương đương dịch vụ kỹ thuật và chi phí thực hiện để làm căn cứ thanh toán theo chế độ BHYT.

d) Chia sẻ dữ liệu về chi phí KCB BHYT đã được phân tích để BHXH các tỉnh tham khảo, phục vụ cho công tác giám định BHYT và quản lý điều hành.

5. THTK, CLP trong chi trả chế độ BHXH, BHYT

Vụ Tài chính - Kế toán chủ trì, Ban Thực hiện chính sách BHXH, Ban Thực hiện chính sách BHYT và BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

5.1. Đảm bảo đầy đủ và kịp thời kinh phí để các đơn vị có đủ nguồn chi trả các chế độ BHXH, BHYT, BHTN. Tổ chức chi trả kịp thời, đúng chế độ BHXH, BHYT, BHTN đảm bảo quyền lợi cho người thụ hưởng chế độ. Rà soát, sửa đổi bổ sung Quyết định số 828/QĐ-BHXH ngày 27/5/2016 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam ban hành quy định về quản lý chi trả BHXH, BHTN theo hướng phù hợp trong việc triển khai thực hiện giao dịch điện tử trong giải quyết và chi trả BHXH, BHTN nhằm giảm thủ tục hồ sơ và đơn giản hóa quy trình tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động.

5.2. Tăng cường các giải pháp tổ chức chi trả, quản lý người hưởng các chế độ BHXH, BHTN. Thực hiện thí điểm ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác chi trả... Khắc phục cơ bản hạn chế trong công tác quản lý người hưởng, bảo đảm chi trả thuận tiện, kịp thời, đúng chế độ cho người hưởng và quản lý chặt chẽ người hưởng; báo tăng, báo giảm kịp thời.

6. THTK, CLP trong quản lý, sử dụng kinh phí quản lý bộ máy

Vụ Tài chính - Kế toán chủ trì, BHXH tỉnh, các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam phối hợp thực hiện:

6.1. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (không kể lương và các khoản có tính chất lương) nhất là các khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình của Chính phủ, cụ thể:

a) Chi hội nghị: Hạn chế tổ chức các cuộc họp không cần thiết, thực hiện lồng ghép các nội dung, công việc cần xử lý; cân nhắc thành phần, số lượng người tham dự phù hợp, đảm bảo tiết kiệm hiệu quả; tăng cường tổ chức các hội nghị trực tuyến để tiết kiệm chi phí liên quan.

b) Chi phí văn phòng phẩm: Triệt để tiết kiệm trong sử dụng văn phòng phẩm, tăng cường thực hiện nhận văn bản qua mạng công nghệ thông tin để hạn chế in, sao chụp giấy tờ không cần thiết, tận dụng giấy in 2 mặt.

c) Chi phí sử dụng điện: Thực hiện tiết kiệm điện theo Thông tư liên tịch số 111/2009/TTLT-BTC-BCT ngày 01/6/2009 của liên Bộ Tài chính - Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện tiết kiệm điện trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Chi phí đi công tác trong nước: Rà soát việc tổ chức các đoàn công tác theo tinh thần triệt để tiết kiệm, không kết hợp đi công tác với tham quan, du lịch, chỉ cử cán bộ đi công tác khi có kế hoạch, mục đích yêu cầu công tác cụ thể.

đ) Chi đi công tác nước ngoài: Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 10572/VPCP-QHQT ngày 13/12/2013 của Văn phòng Chính phủ về chủ trương tiết kiệm, hiệu quả, chủ động cắt giảm các đoàn đi công tác nước ngoài.

e) Phân đầu tiết kiệm tối thiểu 12% các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chi tiếp khách, lễ kỷ niệm, sử dụng xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí; tiết kiệm tối thiểu 15% chi đoàn ra, đoàn vào.

6.2. Tiết kiệm triệt để trong quản lý, sử dụng kinh phí của đề tài nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện.

6.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp trực thuộc; triển khai tích cực, hiệu quả Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm việc hoàn thiện các văn bản quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp).

6.4. Sửa đổi, bổ sung hoàn thiện tiêu chí định mức phân bổ dự toán chi quản lý BHXH, BHYT, BHTN phù hợp với hướng dẫn của các văn bản quy phạm pháp luật và cơ chế tài chính của Ngành. Hướng dẫn xây dựng và thực hiện dự toán chi quản lý BHXH, BHYT, BHTN đúng quy định.

6.5. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy định của Ngành về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; tiêu chuẩn, định mức, trang thiết bị máy móc, thiết bị chuyên dùng; quản lý sử dụng xe ô tô.

7. THTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB), ứng dụng CNTT.

Vụ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, BHXH tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam phối hợp thực hiện:

7.1. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 26/QĐ-BHXH ngày 08/01/2014 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về quản lý và thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình trong hệ thống BHXH Việt Nam để phù hợp với các quy định hiện hành về quản lý đầu tư XD CB và đầu tư công; hoàn chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020.

7.2. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công; tăng cường công tác rà soát, bảo đảm 100% các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công; tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch, chương

trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

7.3. Rà soát các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định để chi tiêu bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án cần thiết, hiệu quả.

7.4. Tăng cường các biện pháp THPT, CLP trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư để bảo đảm đầu tư tập trung, phân đấu bảo đảm 100% việc phân bổ vốn đầu tư công tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công và thứ tự ưu tiên theo quy định tại Luật Đầu tư công và quy định của cấp có thẩm quyền về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước. Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình; phân đấu thực hiện tiết kiệm từ 10% đến 15% tổng mức đầu tư.

7.5. Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước.

7.6. Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật Đấu thầu. Đẩy mạnh công tác kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quy trình đầu tư, đấu thầu. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường công tác kiểm toán cũng như cơ chế giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công; làm rõ trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về đầu tư công, đấu thầu gây lãng phí, thất thoát.

7.7. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, có phương án xử lý dứt điểm các khoản tạm ứng của các dự án kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện.

7.8. Cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản của Ngành.

8. THPT, CLP trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công.

Vụ Tài chính - Kế toán chủ trì, BHXH tỉnh và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam phối hợp thực hiện:

8.1. Quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm. Thực hiện nghiêm Chi thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước và Chi thị số 31/CT-TTg ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

8.2. Hạn chế mua sắm xe ô tô (trừ xe ô tô chuyên dùng) và trang thiết bị đắt tiền; thực hiện mua sắm mới xe ô tô đúng tiêu chuẩn, định mức và chỉ được thực hiện sau khi hoàn thành việc rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô hiện có theo tiêu chuẩn, định mức do Thủ tướng Chính phủ quy định; số xe ô tô dôi dư sau khi sắp xếp, điều chuyển (nếu có) thực hiện bán, thanh lý theo quy định.

8.3. Thực hiện việc mua sắm theo phương thức tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền; thực hiện công khai danh mục tài sản mua sắm trong năm theo đúng quy định.

8.4. Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; tăng cường, đẩy mạnh mua sắm thường xuyên qua mạng theo Kế hoạch số 694/KH-BHXH ngày 08/3/2017 của BHXH Việt Nam về triển khai thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng đối với các gói thầu mua sắm thường xuyên giai đoạn 2016-2020.

8.5. Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật.

9. THPTK trong quản lý và đầu tư các quỹ bảo hiểm

Vụ Quản lý đầu tư quỹ chủ trì, các đơn vị chuyên môn giúp việc phối hợp:

9.1. Xây dựng phương án đầu tư quỹ BHXH, BHYT, BHTN theo hướng tăng trưởng trong đầu tư vào hình thức mang lại hiệu quả cao, đảm bảo an toàn cho quỹ trình Hội đồng Quản lý BHXH Việt Nam phê duyệt.

9.2. Thực hiện quản lý lãi từ hoạt động đầu tư quỹ BHXH, BHYT, BHTN theo đúng quy định của pháp luật.

10. THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, Thủ trưởng các đơn vị chuyên môn giúp việc, BHXH tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam phối hợp:

10.1. Tiếp tục xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn cơ cấu tổ chức của các đơn vị đảm bảo phù hợp với Nghị định số 01/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của BHXH Việt Nam.

10.2. Năm 2017, tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế, đảm bảo đạt chỉ tiêu giảm 1,5 đến 2% biên chế công chức, biên chế sự nghiệp được giao năm 2015. Thực hiện cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm gắn với cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đổi mới cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập và cải cách tiền lương.

10.3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra thực thi công vụ, nhiệm vụ; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực và kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức, viên chức, lợi dụng chức trách, nhiệm vụ để trục lợi, cản trở, gây khó khăn cho doanh nghiệp, người dân.

10.4. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tinh giản biên chế trong toàn Ngành đảm bảo đúng yêu cầu, tiến độ quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Đề án tinh giản biên chế (ban hành kèm theo Quyết định số 138/QĐ-BHXH ngày 27/01/2016 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam).

11. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

11.1. Vụ Pháp chế chủ trì, các đơn vị chuyên môn giúp việc, BHXH các tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam phối hợp thực hiện:

a) Tiếp tục rà soát, cắt giảm các TTHC thuộc thẩm quyền của BHXH Việt Nam về kiến nghị, đề xuất với Chính phủ, các Bộ ngành sửa đổi bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC nhằm bảo đảm rút ngắn tối đa thời gian thực hiện TTHC về BHXH, BHYT, BHTN cho cá nhân và tổ chức. Hướng tới giảm thời gian giao dịch đóng, hưởng BHXH, BHYT của các tổ chức, doanh nghiệp không quá 49 giờ/năm.

b) Triển khai có hiệu quả, đúng lộ trình đã đề ra để thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, Nghị quyết số 19/2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 và Nghị định số 166/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 24/12/2016 quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, tăng cường thực hiện theo dõi kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm điện tử một cửa tập trung; Triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

11.2. Trung tâm Công nghệ thông tin chủ trì, BHXH tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam phối hợp:

a) Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của Ngành năm 2017 và giai đoạn 2016-2020 đã được Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam phê duyệt.

b) Xây dựng, nâng cấp và triển khai các phần mềm quản lý nghiệp vụ, các phần mềm quản lý nội bộ của ngành BHXH, bộ tiêu chuẩn kỹ thuật CNTT của ngành BHXH và đánh giá mức độ sẵn sàng của hệ thống CNTT ngành BHXH.

c) Xây dựng cổng thông tin điện tử của ngành BHXH giai đoạn 2, giao dịch điện tử trong lĩnh vực thu, sổ thẻ, giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động; thí điểm quản lý và tiếp nhận hóa đơn điện tử của các cơ sở KCB BHYT.

d) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung và cấp số định danh cho người tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

12. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, giám sát và xử lý vi phạm về THTK, CLP

Vụ Thanh tra - Kiểm tra chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn giúp việc và BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

12.1. Thực hiện Quyết định số 103/QĐ-BHXH ngày 12/01/2017 của BHXH Việt Nam ban hành kế hoạch kiểm tra, thanh tra liên ngành và thanh tra chuyên ngành năm 2017.

12.2. Giám đốc BHXH các tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc. Thủ trưởng các đơn vị phải đề ra các biện pháp cụ thể để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Chương trình THPTK, CLP năm 2017 của BHXH Việt Nam, Giám đốc BHXH tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị chuyên môn giúp việc, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP, chỉ tiêu tiết kiệm năm 2017 của đơn vị; đưa việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2017 vào các nhiệm vụ trọng tâm trong năm của từng đơn vị đồng thời chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc nếu để tình trạng lãng phí xảy ra tại đơn vị.

1. Khi xây dựng Chương trình THPTK, CLP của mỗi đơn vị, bên cạnh việc triển khai cụ thể hóa Chương trình THPTK, CLP của BHXH Việt Nam, cần xác định một số nhiệm vụ cụ thể thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý để tập trung chỉ đạo; quy định rõ thời hạn thực hiện và hoàn thành; phân công đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm từng khâu công việc; đề xuất các giải pháp cụ thể, tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu đã đề ra trong Chương trình THPTK, CLP của đơn vị. Sau khi ban hành Chương trình THPTK, CLP năm 2017, các đơn vị gửi Chương trình THPTK, CLP về BHXH Việt Nam.

2. Thủ trưởng các đơn vị nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí. Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THPTK, CLP; thực hiện công khai trong THPTK, CLP, đặc biệt là công khai hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

3. Thực hiện công khai Chương trình THPTK, CLP, các chỉ tiêu tiết kiệm của đơn vị và đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị trong thời gian ít nhất là 30 ngày, kể từ ngày ban hành (trừ những nội dung thuộc bí mật của nhà nước theo quy định của pháp luật và của BHXH Việt Nam) để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị biết, thực hiện.

4. Thực hiện báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP

a) BHXH tỉnh, các đơn vị chuyên môn giúp việc, các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam thực hiện báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP của đơn vị hàng năm và gửi về BHXH Việt Nam trước ngày 15 tháng 01 năm sau liền kề; dữ liệu điện tử gửi vào địa chỉ thư điện tử: Vutckt@vss.gov.vn để kịp thời gian tổng hợp, xây dựng báo cáo của Ngành báo cáo Bộ Tài chính theo quy định của Luật THPTK, CLP số 44/2013/QH13.

b) Báo cáo tình hình thực hiện và kết quả THPTK, CLP năm 2017 phải được lập đầy đủ, rõ ràng, có số liệu để chứng minh và theo đúng nội dung của đề cương kèm theo, gửi về BHXH Việt Nam đúng thời gian quy định (Đề cương và Mẫu biểu báo cáo theo Phụ lục 01, 02, 04 ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC).

Giao Vụ Tài chính - Kế toán là đầu mối, theo dõi, tổng hợp về THPT, CLP của Ngành, phối hợp với các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình THPT, CLP của Ngành báo cáo Bộ Tài chính./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Minh